



BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH  
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC VIỆT NAM

Số: 08/2024

THỎ BÓI MẪU

(*Rhizoma Bolbostemmatis*)

SKS: HP0124141

Thân rễ (còn gọi là củ) đã làm khô của cây Thỏ bói mẫu [*Bolbostemma paniculatum* (Maxim.) Franquet], họ bầu bí (Cucurbitaceae), đã được nghiền thành bột.

**I. Mục đích sử dụng**

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

**II. Mô tả:** Bột màu nâu vàng nhạt.

**III. Liên kết chuẩn**


Chất chuẩn tubeimosid A (NIFDC – Trung Quốc), SKS: 111536 - 201806, HL: 94,1 % ( $C_{63}H_{98}O_{29}$ ), tính theo nguyên trạng.

**IV. Kết quả phân tích**

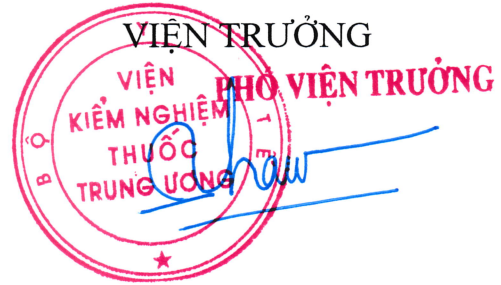
- Bột** : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Thỏ bói mẫu.
- Định tính** : Sắc ký đồ của dung dịch thử có vết cùng màu sắc và cùng giá trị  $R_f$  với vết tubeimosid A trên sắc ký đồ của dung dịch chuẩn.  
Phương pháp SKLM
- Độ ẩm** : 9,6 %.  
PP sấy (1 g, 100 °C, 4 h).
- Tro toàn phần** : 2,6 %.
- Chất chiết được trong dược liệu** : 36,7 %, tính theo dược liệu khô kiệt.  
liệu: PP chiết nóng, dung môi là ethanol 96 %.
- Định lượng** : 1,8 % tubeimosid A ( $C_{63}H_{98}O_{29}$ ), tính theo dược liệu khô kiệt.  
Phương pháp HPLC

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	06/2025	

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2024



Lê Quang Thảo

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>